BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1919 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất công nghiệp (serpentin, barit, grafit, fluorit, bentonit, diatomit và talc) đến năm 2015, có xét đến năm 2025

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
CÔNG VĂN ĐẾN
CV Số: 841
Ngày 23 tháng 5 năm 2016
Lưu hồ sơ:

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất công nghiệp (serpentin, barit, grafit, fluorit, bentonit, diatomit và talc) đến năm 2015, có xét đến năm 2025;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Khoáng sản Yên Bái VPG tại công văn số 123/2015/CV-KHKT ngày 23 tháng 10 năm 2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung 02 khu vực quặng grafit tại các xã An Bình, xã Đông Cuông, xã Ngòi A và xã Yên Thái, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái vào Phụ lục 8 "Danh mục dự án đầu tư thăm dò quặng grafit, giai đoạn đến năm 2015" thuộc Quyết định số 41/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất công nghiệp (serpentin, barit, grafit, fluorit, bentonit, diatomit và talc) đến năm 2015, có xét đến năm 2025.

Diện tích và tọa độ các điểm khép góc 02 khu vực quặng grafit nêu trên thể hiện tại Phụ lục kèm theo Quyết định này; thời gian thực hiện dự án thăm dò trong giai đoạn đến năm 2020.

Điều 2. Quyết định này bổ sung cho Quyết định số 41/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 11 năm 2008, các nội dung khác của Quyết định số 41/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 11 năm 2008 giữ nguyên, không thay đổi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Yên Bái chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh Yên Bái;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KH, PC, CNNg.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Cao Quốc Hưng

PHỤ LỤC

Diện tích, tọa độ góc các khu vực quặng grafit huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

(Kèm theo Quyết định số 1919/QĐ-BCT ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Tên mỏ	Diện tích (ha)	Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 KTT 105^0 múi chiếu 6^0	
				X (m)	Y (m)
1	Khu vực quặng grafit thuộc xã An Bình và xã Đông Cuông, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	154	1	2430 546	458052
			2	2428 107	460 874
			3	2427 774	460 480
			4	2429 188	458 848
			5	2429 559	458 740
			6	2430 374	457 941
2	Khu vực quặng grafit thuộc xã Ngòi A và xã Yên Thái, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	35,3	1	2422 387	470 939
			2	2422 544	471 226
			3	2421 577	471 752
			4	2421 420	471 465